

Số: 09/2017/QĐST-KDTM

Ô Môn, ngày 27 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-KDTM, ngày 03 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần B.**

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – Tổng giám đốc.

Trụ sở chính: Đường N, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Minh P** - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh C. (Theo Giấy ủy quyền số 03/2017/UQ-VCCBCT ngày 10/5/2017 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh C).

Địa chỉ: Đường H, phường P, quận K, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Hồng Q**, sinh năm 1985 và ông **Lê Hoàng Th**, sinh năm 1984.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1960. (Giấy ủy quyền ngày 18/10/2017)

Cùng địa chỉ: Khu vực T, phường D, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Bị đơn bà Lê Thị Hồng Q và ông Lê Hoàng Th (có bà Nguyễn Thị Đ là đại diện theo ủy quyền) có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B tổng số tiền nợ là **517.622.223** đồng (*Năm trăm mười bảy triệu*

sáu trăm hai mươi hai ngàn hai trăm hai mươi ba đồng). Trong đó: Số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng, số tiền nợ lãi tính đến hết ngày 19/10/2017 là 17.622.223 đồng.

Bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh (đối với số nợ gốc) từ ngày 20/10/2017 cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng từng lần ngắn hạn số 0223/00616/03.HĐTDTLNH ngày 11/7/2016 đã được ký giữa nguyên đơn và bị đơn.

- Về thời gian và phương thức thanh toán: Nguyên đơn (có ông Huỳnh Minh P là đại diện theo ủy quyền), bị đơn bà Lê Thị Hồng Q và ông Lê Hoàng Th (có bà Nguyễn Thị Đ là đại diện theo ủy quyền) thống nhất việc bị đơn cam kết trả hết số nợ là 517.622.223 đồng vào ngày 19/12/2017.

Trường hợp bị đơn không thực hiện việc thanh toán theo như thỏa thuận, thì nguyên đơn được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0228/00616/01A.HĐTCQSDĐ ngày 11/7/2016, bao gồm các tài sản:

1. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số CH00102, thuộc thửa 705; tờ bản đồ 07 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 11/5/2010 chính lý do bà Lê Thị Hồng Q đứng tên ngày 16/12/2015; đất tọa lạc tại Ấp X, xã Tr, huyện L, thành phố Cần Thơ.

2. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số CH00103, thuộc thửa 707; tờ bản đồ 07 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 11/5/2010 chính lý do bà Lê Thị Hồng Q đứng tên ngày 16/12/2015; đất tọa lạc tại Ấp X, xã Tr, huyện L, thành phố Cần Thơ.

3. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số CH00101, thuộc thửa 706; tờ bản đồ 07 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 11/5/2010 chính lý do bà Lê Thị Hồng Q đứng tên ngày 16/12/2015; đất tọa lạc tại Ấp X, xã Tr, huyện L, thành phố Cần Thơ.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn bà Lê Thị Hồng Q và ông Lê Hoàng Th phải nộp số tiền 12.352.445 đồng (*Mười hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi lăm đồng*).

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.210.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm mười ngàn đồng*) theo biên lai thu số 001423 ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật

thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhận dân quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế